

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
Số: 11/ABBOTT/2019

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **Văn phòng đại diện Abbott Laboratories S.A. tại Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 7, tầng 8 tháp A tòa nhà Handi Resco, số 521 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 02437337486 Fax: 02437337542

E-mail: ra.vn@abbott.com

Mã số doanh nghiệp: 0103030983

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

Ngày cấp/Nơi cấp: /

(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi: Abbott Grow Gold 3+

2. Thành phần: Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanxi phosphat, sắt sulphat, kẽm sulphat, đồng sulphat, mangan sulphat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharides (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D3, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K1, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói:

Hộp thiếc 400g, 24 hộp/ thùng carton.

Hộp thiếc 900g, 12 hộp/ thùng carton.

Hộp thiếc 1,7kg, 6 hộp/ thùng carton.

Chất liệu bao bì : hộp thiếc

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
Địa chỉ: 26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437.  
(A subsidiary of Abbott Laboratories North Chicago, IL 60064, USA)

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (*đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến*)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20..  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**Nguyễn Hồng Uy**



Số/No: 1399/PKN-VKNQG

## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu/ Name of sample: Abbott Grow Gold 3+
2. Mã số mẫu/ Sample code: 0119263/DV.3
3. Mô tả mẫu/ Sample description: Mẫu đóng trong hộp kim loại còn nguyên nắp giạt 400g - Số lượng: 1  
NSX: 28/11/2018 - HSD: 27/11/2020; Không có mẫu lưu  
Sample is packed in a metal box, 400g/ box - Quantity: 1  
MFG: 28/11/2018 - EXP: 27/11/2020; No storage sample
4. Số lượng mẫu/ Number of sample: 01 mẫu/ 01 sample
5. Thời gian lưu mẫu/ Storage time of sample: Không có/ No storage
6. Ngày lấy mẫu/ Sampling date: Không có/ No information
7. Ngày nhận mẫu/ Sampling received date: 14/01/2019
8. Thời gian thử nghiệm/ Testing time: 14/01/2019 - 22/01/2019
9. Nơi gửi mẫu/ Customer: Văn Phòng Đại Diện Abbott Laboratories S.A Tại Hà Nội/  
Abbott Laboratories S.A Co. - Rep. Office in Hanoi  
Địa chỉ: Tầng 7, Tầng 8, Tháp A, Tòa Nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội / Address: 7<sup>th</sup>-8<sup>th</sup> Floor, A Tower, Handi Resco Building No. 521 Kim Ma Str, Ba Dinh District, Hanoi.
10. Kết quả thử nghiệm/ Test results: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật/  
Physicochemical and microbiological tests

STT/ No.	Tên chỉ tiêu/Parameters	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử/ Test method	Kết quả/ Results
10.1*	Salmonella	/25g	ISO 6579-1:2017	KPH/ND
10.2*	Staphylococcal enterotoxin	/g	AOAC 993.06-2010	KPH/ND
10.3*	L. monocytogenes	CFU/g	ISO 11290-2:2017	KPH/ND (LOD: 10 CFU/g)
10.4*	Enterobacteriaceae	CFU/g	ISO 21528-2:2017	KPH/ND (LOD: 1 CFU/g)
10.5*	Staphylococci dương tính coagulase/ Coagulase Positive Staphylococci	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH/ND (LOD: 10 CFU/g)
10.6*	Hàm lượng Arsenic/ Arsenic content	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	KPH/ND (LOD: 0,006 mg/kg)
10.7*	Hàm lượng Cadmi/ Cadmium content	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	< 0,012
10.8*	Hàm lượng Chì/ Lead content	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	KPH/ND (LOD: 0,004 mg/kg)
10.9*	Hàm lượng Thiếc/ Tin content	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	0,15

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm

2. Không được trích dẫn một phần hoặc kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm ATVSTPOG

3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu

4. Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được công nhận VILAS

5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

MA HỒ SƠ: 19.03.100.5727

Trang 3

Trang/Page 1/2



**BỘ Y TẾ**  
**VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA**  
**NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)**

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thiện Duật - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội - Việt Nam  
Điện thoại: 84-2432262215 / 84-2432262216 Fax: 84-2439335738 \* Website: www.nifc.gov.vn

STT/ No.	Tên chỉ tiêu/Parameters	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử/ Test method	Kết quả/ Results
10.10*	Hàm lượng Thủy ngân/ Mercury content	mg/kg	H.HD.QT.429 (ICP-MS)	KPH/ND (LOD: 0,003 mg/kg)
10.11*	Hàm lượng Melamin/ Melamine content	mg/kg	H.HD.QT.133 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 0,15 mg/kg)
10.12*	Hàm lượng Aflatoxin M1/ Aflatoxin M1 content	µg/kg	H.HD.QT.109 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 0,01 µg/kg)
10.13*	Hàm lượng Patulin/ Patulin content	µg/kg	H.HD.QT.149 (HPLC)	KPH/ND (LOD: 10 µg/kg)
10.14*	Hàm lượng Aflatoxin B1/ Aflatoxin B1 content	µg/kg	H.HD.QT.290 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 0,5 µg/kg)
10.15*	Hàm lượng Deoxynivalenol/ Deoxynivalenol content	µg/kg	H.HD.QT.290 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 60 µg/kg)
10.16*	Hàm lượng Fumonisin/ Fumonisin content	µg/kg	H.HD.QT.290 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 30 µg/kg)
10.17*	Hàm lượng Ochratoxin A/ Ochratoxin A content	µg/kg	H.HD.QT.290 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 0,5 µg/kg)
10.18*	Hàm lượng Zearalenone/ Zearalenone content	µg/kg	H.HD.QT.290 (LC-MS/MS)	KPH/ND (LOD: 3,0 µg/kg)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Note: ND - Not detected (mean the test result is below the detection limit of the method-LOD)

Hà Nội, 22/01/2019

**TUQ.VIỆN TRƯỞNG**

On behalf of General Director

**TRƯỞNG PHÒNG KH - HTQT**

Planning and Int'l Cooperation Dept. Manager



TS. Nguyễn Văn Nhiên

PhD. Nguyen Van Nhhien

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm

2. Không được trích dẫn một phần hoặc nhiều kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm ATVSTPQG

3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu

4. Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được công nhận VILAS

5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định





ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**GIÀU VITAMIN D, CANXI VÀ PHOSPHO. TỶ LỆ CANXI/PHOSPHO THEO CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA HÒA KỶ CÙNG VỚI PROTEIN CHẤT LƯỢNG CAO, GIÀU LYSINE HỖ TRỢ HẤP THU CANXI CHO XƯƠNG CHẮC KHỎE VÀ GIÚP PHÁT TRIỂN CHIỀU CAO CỦA TRẺ.**

**CHÌỀU CAO THÔNG MINH HẤP THU +20% CANXI<sup>1</sup> DHA**

**BỔ SUNG DHA:** Taurin, Cholin, sắt, kẽm, I-ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ dẫn truyền thần kinh.

**HỆ CHẤT XƠ KÉP Synergy 1** với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magie.



# Abbott GROW GOLD

Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi

3+

**CHÌỀU CAO THÔNG MINH HẤP THU +20% CANXI<sup>1</sup> DHA**

Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 900 g e

## ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

### CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI

Bước sang lứa tuổi mầm non, hệ cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> với hệ dưỡng chất tiên tiến G Power<sup>+</sup> giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

### CÔNG DỤNG:

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magie.

### HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> (muồng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 900 g bột có thể pha được khoảng 25 ly, mỗi ly 200 ml.



8 886451 071392

<sup>1</sup> Food and Nutrition Board, Institute of Medicine, Dietary Reference Intakes for Calcium and Vitamin D, Washington DC: National Academy Press, 2011. <sup>2</sup> Sơ đồ công thức Abbott Grow Gold 3<sup>+</sup> cũ

### THÀNH PHẦN:

Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, một bắp, KHOÁNG CHẤT (tricalci photphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, D-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

### \*CÁCH PHA CHUẨN:

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

### BẢO QUẢN:

Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

### CẢNH TRỌNG:

Không được dùng lọ vì sợng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6<sup>+</sup> cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

### Đề pha một ly 200 ml



### Sản xuất tại Xinh-ga-po bột:

Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA

Chịu trách nhiệm về sản phẩm: VIỆT NAM Abbott Laboratories S.A., Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

### Nhập khẩu và phân phối bột:

Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam)  
Ceniac Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20032176  
TCCS: XXXXXXXXXX  
© 2019 Abbott

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN			
Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*	
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>			
Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg	2,40	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>			
Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clo	mg	475	86
Canxi	mg	1050	189
Phot pho	mg	700	126
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I-ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	16,7	3,0







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

**GIÀU VITAMIN D, CANXI VÀ PHOSPHO (TỶ LỆ CANXI/PHOSPHO THEO CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA HOA KỲ, CÙNG VỚI PROTEIN CHẤT LƯỢNG CAO, GIÀU LYXIN HỖ TRỢ HẤP THU CANXI CHO XƯƠNG CHẮC KHỎE VÀ GIÚP PHÁT TRIỂN CHIỀU CAO CỦA TRẺ.**

**BỔ SUNG DHA, TAURIN, CHOLIN, SẮT, KẼM, I-ÔT VÀ ĐÓNG, GIÚP PHÁT TRIỂN TỐT NÃO BỘ VÀ THỊ GIÁC. TRYPTOPHAN GIÚP HỖ TRỢ ĐIỀU TRUYỀN THẦN KINH.**

**HỆ CHẤT XƠ KÉP SYNERGY 1 VỚI INULIN VÀ FOS GIÚP HỆ TIÊU HÓA KHỎE MẠNH, HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG HẤP THU CANXI VÀ MAGLÊ.**



# Abbott GROW GOLD

Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi **3+**

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

## ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

### CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI

Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. **Abbott GROW GOLD 3+** với hệ dưỡng chất tiên tiến **G Power+** giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé ở tuổi mầm non phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

#### CÔNG DỤNG:

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và maglê.

#### HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml **Abbott GROW GOLD 3+** cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột **Abbott GROW GOLD 3+** (muồng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 1,7 kg bột có thể pha được khoảng 47 ly, mỗi ly 200 ml.



Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 1,7 kg<sup>e</sup>

#### THÀNH PHẦN:

Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (bicaxi, photphat, sắt, sulfat, kẽm, sulfat, đồng, sulfat, mangan, sulfat, natri selenat), hỗn hợp muối và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>2</sub>, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

#### \*CÁCH PHA CHUẨN:

Pha 180 g bột **Abbott GROW GOLD 3+** với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

#### BẢO QUẢN:

Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

#### CẢM TRỌNG:

Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo **Abbott GROW GOLD 3+** cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức **Abbott GROW GOLD 6+** cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

Để pha một ly 200ml



#### Sản xuất tại Xinh-ga-po bởi:

Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA

Chịu trách nhiệm về sản phẩm: VPDD Abbott Laboratories S.A., Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

#### Nhập khẩu và phân phối bởi:

Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam)  
Contec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,  
phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20032184  
TCCS: XXXXXXXXX  
© 2019 Abbott

Đơn vị	PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN	
	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal 492	72
Chất đạm	g 17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g 7,59	1,37
Lyxin	g 1,11	0,20
Tryptophan	g 0,232	0,042
Chất béo	g 7,10	1,28
DHA	mg 11,0	2,0
Chất bột đường	g 66,6	12,0
Inulin và FOS	g 0,80	0,14
Taurin	mg 27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>		
Vitamin A	IU 964	174
Vitamin D <sub>2</sub>	IU 629	113
Vitamin E	IU 11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg 21,3	3,8
Vitamin C	mg 86,4	15,6
Acid Folic	mcg 96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg 0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg 0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg 0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg 1,33	0,24
Niacin	mg 6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg 2,40	0,43
Biotin	mcg 13,9	2,5
<b>Cholin</b>		
Cholin	mg 111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>		
Natri	mg 187	34
Kali	mg 800	144
Clor	mg 475	86
<b>Canxi</b>		
Canxi	mg 1050	189
Photpho	mg 700	126
Magiê	mg 54,0	9,7
Sắt	mg 8,33	1,50
Kẽm	mg 5,00	0,90
Mangan	mg 0,75	0,14
Đồng	mg 0,56	0,10
I-ốt	mcg 40,0	7,2
Selen	mcg 16,7	3,0







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN



# Abbott GROW GOLD



Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi **3+**

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**  
 Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD 3+ với hệ dưỡng chất tiên tiến G Power+ giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**  
 Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**  
 Rửa sạch tay trước khi pha. Đổ 200 ml Abbott GROW GOLD 3+ cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3+ (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 400 g bột có thể pha được khoảng 11 ly, mỗi ly 200 ml.



Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 400 g e



## ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**THÀNH PHẦN:**  
 Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanat photphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp muối và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholein bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**\*CÁCH PHA CHUẨN:**  
 Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3+ với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**  
 Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢNH TRỌNG:**  
 Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng. Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3+ cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 3+ cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

Để pha một ly 200ml  
 175 ml nước + 36g bột = 1 ly 200ml  
 3 ly mỗi ngày

Sản xuất tại Xing-ga-po bởi:  
 Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
 26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
 A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA  
 Chịu trách nhiệm về sản phẩm: VPĐD Abbott Laboratories S.A.  
 Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Nhập khẩu và phân phối bởi:  
 Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam)  
 Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,  
 phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.

Y481 20032173  
 TCCS: XXXXXXXXXX  
 © 2019 Abbott

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN			
Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*	
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>			
Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>3</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>6</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg	2,40	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>			
Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clô	mg	475	86
Canxi	mg	1250	180
Phốt pho	mg	700	128
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I-ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	15,7	3,0







Số: 15-19-DK/ABB

v/v: **Thông báo thay đổi nhãn sản phẩm Abbott Grow Gold 3+**

Ngày 25 tháng 3 năm 2019

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH HÀ NỘI  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
 Số... 5.16.....  
 Ngày 25 tháng 3 năm 2019

**Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội**

Văn phòng đại diện Công ty Abbott Laboratories S.A tại Hà Nội kính thông báo đến Quý Chi Cục và các cơ quan chức năng thay đổi về nhãn sản phẩm sau đây:

Sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi: Abbott Grow Gold 3+** là sản phẩm tự công bố số 11/ABBOTT/2019 ngày 19/3/2019, mã hồ sơ 19.03.100.5727 trên hệ thống cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và giấy xác nhận công bố phù hợp ATTP của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội. Chúng tôi có một điều chỉnh nhỏ trên nhãn Abbott Grow Gold 3+ loại 1.7kg là thay nội dung “ ở tuổi mầm non” bằng “ từ 3 tuổi trở lên” để thống nhất nội dung này với các nhãn sản phẩm Abbott Grow Gold 3+ loại 400g và 900g . Các thông tin khác giữ nguyên không đổi.

Theo đúng quy định tại điểm 4 điều 4 Nghị định 15/2017/NĐ-CP, công ty xin thông báo về các thay đổi trên nhãn sản phẩm như trên để Chi Cục và các cơ quan chức năng được biết. Mẫu nhãn mới được đính kèm thông báo này.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM VPĐD Abbott Laboratories S.A.

**Nguyễn Hồng Uy**  
 Regulatory Affairs/QA Director







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN HÀ NỘI



**CHIỀU CAO THÔNG MINH HẤP THU**

**+20% CANXI\***

**DHA**

**THÔNG MINH**

**HẤP THU**

**CHIỀU CAO**

Giàu vitamin D, Canxi và Phốt pho, T3 là Canxi/Phốt pho theo các khuyến nghị của Học Viện Y khoa và Protein chất lượng cao, giàu Lysine hỗ trợ hấp thu Canxi cho xương chắc khỏe và giúp phát triển chiều cao của trẻ.

Bổ sung DHA, Taurin, Cholin, sắt, kẽm, I-ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ điều trị trầm cảm nhẹ.

Hệ chất xơ kép Synergy 1 với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI. Bước sang lứa tuổi mầm non, trẻ cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> với hệ đường chất nền tiền G<sup>®</sup> Power<sup>®</sup> giàu đường chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp trẻ từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:** Bổ sung đường chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:** Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên để nguội cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 1,7 kg bột có thể pha được khoảng 47 ly, mỗi ly 200 ml.



Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 1,7 kg e

**CHIỀU CAO THÔNG MINH HẤP THU**

**+20% CANXI\***

**DHA**

**THÔNG MINH**

**HẤP THU**

**CHIỀU CAO**



Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi

3+

Abbott GROW GOLD

ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**THÀNH PHẦN:** Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, malt dextrin, KHOÁNG CHẤT (tricalcium phosphate, sắt sulfate, kẽm sulfate), đồng sulfate, mangan sulfate, natri selenat, natri hợp muối và fructo-oligosaccharide (FOS), hương vani lỏng hợp, VITAMIN D<sub>3</sub>, ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E ascorat, niacinamid, vitamin D<sub>2</sub>, vitamin A ascorat, canxi pantothenat, pyridoxin hydrochlorid, thiamin hydrochlorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, 4-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), leucine.

**\*CÁCH PHA CHUẨN:**

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> với 675 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**

Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢN TRỌNG:**

Không được dùng làm vi sống để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

Để pha một ly 200ml



Sản xuất tại Xinh-ga-po bởi: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited 26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437 A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA Chịu trách nhiệm về sản phẩm: VPDD Abbott Laboratories S.A., Tầng 7-8, tháp A, tòa nhà Handi Resco, S21 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

**3A** Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam) Centac Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20032184  
TCGS: XXXXXXXXXX  
© 2019 Abbott

**PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN**

Bon vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng kcal	402	72
Chất đạm g	17,55	3,15
9 acid amin thiết yếu g	7,59	1,37
Lysin g	1,11	0,20
Tryptophan g	0,232	0,042
Chất béo g	7,10	1,28
DHA mg	11,0	2,0
Chất bột đường g	66,6	12,0
Inulin và FOS g	0,89	0,14
Taurin mg	27,8	5,0

**VITAMIN**

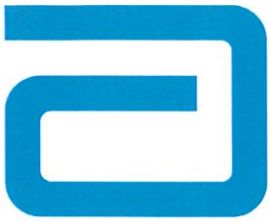
Vitamin A IU	964	174
Vitamin D <sub>2</sub> IU	629	113
Vitamin E IU	11,1	2,0
Vitamin K mcg	21,3	3,9
Vitamin C mg	66,4	15,6
Acid Folic mcg	98	17
Vitamin B <sub>1</sub> mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub> mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>3</sub> mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>6</sub> mcg	1,33	0,24
Niacin mcg	6,67	1,20
Acid Pantothenic mcg	2,40	0,43
Biotin mcg	13,8	2,5
Cholin mg	111,4	20,0

**KHOÁNG CHẤT**

Natri mg	187	34
Kali mg	800	144
Clô mg	475	86
Canxi mg	1050	189
Phốt pho mg	700	126
Magiê mg	54,0	9,7
Sắt mg	8,33	1,50
Kẽm mg	5,00	0,90
Mangan mg	0,75	0,14
Đồng mcg	0,56	0,10
I-ốt mcg	40,0	7,2
Selen mcg	16,7	3,0



1. Food and Nutrition Board, Institute of Medicine, Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D, Washington: DC: National Academy Press, 2011.  
\* Cho trẻ trong độ tuổi Abbott GROW GOLD<sup>®</sup> 3+



Abbott Laboratories GmbH

8<sup>th</sup> Floor  
HANDIRESCO BUILDING  
512 Kim Ma, Ba Dinh,  
Hanoi, Viet NamTel: (84-4) 37337486  
Fax: (84-4) 37337542

Số: 03-20-ĐK/ABB

v/v: Thông báo thay đổi nhãn sản phẩm Abbott Grow Gold 3+, Abbott Grow Gold 6+,

Similac Neosure Eye-Q

Ngày 4 tháng 2 năm 2020

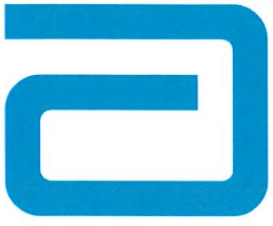
Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội

Văn phòng đại diện Abbott Laboratories GmbH tại Hà Nội kính thông báo đến Quý Chi Cục và các cơ quan chức năng thay đổi về nhãn các sản phẩm sau đây:

Sản Phẩm	Bản tự công bố, giấy tiếp nhận đăng kí bản công bố sản phẩm	Nội dung thay đổi
Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3-6 tuổi: Abbott Grow Gold 3+	Số 11/ABBOTT/2019 tự công bố ngày 19/3/2019	Đổi tên văn phòng đại diện trên nhãn từ Abbott Laboratories S.A. sang Abbott Laboratories GmbH do công ty mẹ đổi tên, địa chỉ cơ sở sản xuất và quy trình sản xuất không có gì thay đổi.
Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 6 tuổi trở lên: Abbott Grow Gold 6+	Số 11/ABBOTT/2019 tự công bố ngày 19/3/2019	Thay cụm từ “Chịu trách nhiệm về sản phẩm” bằng “Công bố bởi”
Sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ sinh non, nhẹ cân 0-12 tháng tuổi: Similac Neosure Eye-Q	Số 40/2018/ĐKSP đăng kí ngày 28/3/2018	Đổi tên văn phòng đại diện trên nhãn từ Abbott Laboratories S.A. sang Abbott Laboratories GmbH do công ty mẹ đổi tên, địa chỉ cơ sở sản xuất và quy trình sản xuất không có gì thay đổi.  Thay cụm từ “Chịu trách nhiệm về sản phẩm” bằng “Đăng kí bởi” “Sản xuất tại Tây Ban Nha bởi Abbott Laboratories S.A.” bằng “Sản xuất tại Abbott Laboratories S.A....Tây Ban Nha”







Theo đúng quy định tại điểm 4 điều 4 (sản phẩm tự công bố), điểm 4 điều 8 (sản phẩm đăng kí) Nghị định 15/2018/NĐ-CP công ty xin thông báo về sự thay đổi trên nhãn như trên để Chi Cục và các cơ quan chức năng được biết. Tất cả các thông tin khác đều được giữ nguyên không đổi.

Mẫu nhãn mới được đính kèm thông báo này.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM VPĐD Abbott Laboratories GmbH.**



**Nguyễn Hồng Uy**  
**Giám đốc Đăng kí và Ngoại vụ**





ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

Giàu vitamin D, Canxi và Photpho. Tỷ lệ Canxi/Photpho theo các khuyến nghị của Hoa Kỳ\* cùng với Protein chất lượng cao, giàu Lysin hỗ trợ hấp thu Canxi cho xương chắc khỏe và giúp phát triển chiều cao của trẻ.

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

Bổ sung DHA, Taurin, Cholin, sắt, kẽm, i-ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ dẫn truyền thần kinh.

Hệ chất xơ kép Synergy 1 với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**

Được sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD 3+ với hệ dưỡng chất tiên tiến G Power+ giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3+ cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3+ (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 1,7 kg bột có thể pha được khoảng 47 ly, mỗi ly 200 ml.

\* Food and Nutrition Board, Institute of Medicine. Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D. Washington DC: National Academy Press, 2011.   
\* So với công thức Abbott Grow Gold 3+ cũ



**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 1,7 kg e



Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi

3+

Abbott GROW GOLD



ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**THÀNH PHẦN:**  
Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanxi phosphat, sắt sunfat, kẽm sunfat, đồng sunfat, mangan sunfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**\*CÁCH PHA CHUẨN:**

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3+ với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**  
Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẦN TRỌNG:**  
Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3+ cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6+ cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

Để pha một ly 200ml



Sản xuất tại Xinh-ga-po bởi:  
Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA  
Công bố bởi: VPĐD Abbott Laboratories GmbH,  
Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội  
Nhập khẩu và phân phối bởi:  
Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam)  
Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,  
phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.

Y481 20033941  
TCCS: 11/ABBOTT/2019  
© 2019 Abbott

**PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN**

	Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>			
Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg	2,40	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>			
Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clo	mg	475	86
Canxi	mg	1050	189
Photpho	mg	700	126
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I-ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	16,7	3,0







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

**GIÀU VITAMIN D, CANXI VÀ PHOSPHO, TỶ LỆ CANXI/PHOSPHO THEO CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA HOA KỶ<sup>1</sup> CÙNG VỚI PROTEIN CHẤT LƯỢNG CAO, GIÀU LYSIN HỖ TRỢ HẤP THU CANXI CHO XƯƠNG CHẮC KHỎE VÀ GIÚP PHÁT TRIỂN CHIỀU CAO CỦA TRẺ.**

**BỔ SUNG DHA, TAURIN, CHOLIN, SẮT, KẼM, I-ÔT VÀ ĐỒNG, GIÚP PHÁT TRIỂN TỐT NÃO BỘ VÀ THỊ GIÁC. TRYPTOPHAN GIÚP HỖ TRỢ DẪN TRUYỀN THẦN KINH.**

**HỆ CHẤT XƠ KÉP Synergy 1 VỚI INULIN VÀ FOS GIÚP HỆ TIÊU HÓA KHỎE MẠNH, HỖ TRỢ TĂNG CƯỜNG HẤP THU CANXI VÀ MAGIÊ.**

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**

Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ.

Abbott GROW GOLD 3+ với hệ dưỡng chất tiên tiến G Power+ giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3+ cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3+ (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 400 g bột có thể pha được khoảng 11 ly, mỗi ly 200 ml.



1. Food and Nutrition Board, Institute of Medicine. Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D. Washington DC: National Academy Press, 2011. \* So với công thức Abbott Grow Gold 3+ cũ



# Abbott GROW GOLD



Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi

3+

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 400 g e

## ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**THÀNH PHẦN:**

Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanxi phosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi panthothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**\*CÁCH PHA CHUẨN:**

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3+ với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**

Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢNH BÁO:**

Không được dùng lọ vì sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng. Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3+ cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6+ cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

**Để pha một ly 200ml**



**Sản xuất tại Xing-ga-po bởi:**

Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA  
Công bố bởi: VPĐD Abbott Laboratories GmbH,  
Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội



Nhập khẩu và phân phối bởi:  
Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam)  
Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,  
phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20033947  
TCSS: 11/ABBOTT/2019  
© 2019 Abbott

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN			
	Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>			
Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Panthothenic	mg	2,60	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>			
Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clơ	mg	475	86
Canxi	mg	1050	189
Phot pho	mg	700	126
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I-ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	16,7	3,0







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

Giàu vitamin D, Canxi và Photpho. Tỷ lệ Canxi/Photpho theo các khuyến nghị của Hoa Kỳ<sup>1</sup> cùng với Protein chất lượng cao, giàu Lysin hỗ trợ hấp thu Canxi cho xương chắc khỏe và giúp phát triển chiều cao của trẻ.

**CHIỀU CAO**  
**+20% CANXI\***  
**DHA**  
**THÔNG MINH**  
**HẤP THU**

Bổ sung DHA, Taurin, Cholin, sắt, kẽm, i ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ dẫn truyền thần kinh.

Hệ chất xơ kép Synergy 1 với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**

Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> với hệ dưỡng chất tiên tiến G Power+ giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 900 g bột có thể pha được khoảng 25 ly, mỗi ly 200 ml.



<sup>1</sup> Food and Nutrition Board, Institute of Medicine. Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D. Washington DC: National Academy Press, 2011.  
<sup>2</sup> Số với công thức Abbott Grow Gold 3+ cũ



Abbott  
**GROW**  
GOLD



Thực phẩm  
bổ sung cho trẻ  
từ 3 đến 6 tuổi  
**3+**

**CHIỀU CAO**  
**+20% CANXI\***  
**DHA**  
**THÔNG MINH**  
**HẤP THU**

Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 900 g e

ƯỚC MUỐN CAO HƠN,  
THÔNG MINH HƠN

**THÀNH PHẦN:**

Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanxi phosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi panthothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**CÁCH PHA CHUẨN:**

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**

Bảo quản hộp chưa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢNH TRỌNG:**

Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3<sup>+</sup> cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6<sup>+</sup> cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

Để pha một ly 200 ml



**Sản xuất tại Xinh-ga-po bởi:**

Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA

**Công bố bởi:**

VPDD Abbott Laboratories GmbH,  
Tầng 7-8, tháp A, tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội  
Nhập khẩu và phân phối bởi:  
Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam)  
Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,  
phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20033944  
TCCS: 11/ABBOTT/2019  
© 2019 Abbott

**PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN**

	Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0

**VITAMIN**

Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Panthothenic	mg	2,40	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0

**KHOÁNG CHẤT**

Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clor	mg	475	86
Canxi	mg	1050	189
Photpho	mg	700	126
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	16,7	3,0





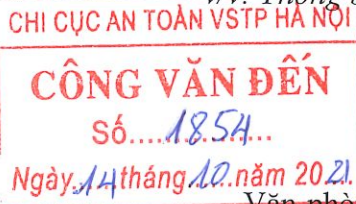


Abbott Laboratories GmbH

8<sup>th</sup> Floor  
HANDIRESCO BUILDING  
512 Kim Ma, Ba Dinh,  
Hanoi, Viet NamTel: (84-4) 37337486  
Fax: (84-4) 37337542

Số: 62-21-ĐK/ABB

v/v: Thông báo thay đổi nhãn sản phẩm



Ngày 14 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội

Văn phòng đại diện Abbott Laboratories GmbH tại Hà Nội kính thông báo đến Quý Chi Cục và các cơ quan chức năng thay đổi về nhãn các sản phẩm sau đây:

Sản phẩm	Giấy tiếp nhận đăng kí bản công bố sản phẩm/Bản tự công bố	Nội dung thay đổi
Thực phẩm bổ sung cho trẻ 3-6 tuổi: Abbott Grow Gold 3+	Số 11/ABBOTT/2019 ngày 19/3/2019	- Thay cụm từ “Sản xuất tại Xinh-ga-po bởi: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited” bằng “Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited” - Thêm thông tin xuất xứ của sản phẩm, cụ thể: “Xuất xứ: Singapore” - Đổi địa chỉ của nhà nhập khẩu và phân phối trên nhãn sản phẩm, cụ thể địa chỉ mới là: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Lý do: thành phố Hồ Chí Minh sát nhập 3 phường 6-7-8 thành phường Võ Thị Sáu.
Thực phẩm bổ sung cho trẻ 6 tuổi trở lên: Abbott Grow Gold 6+	Số 12/ABBOTT/2019 ngày 19/3/2019	- Thêm thông tin xuất xứ của sản phẩm, cụ thể: “Xuất xứ: Singapore” - Đổi địa chỉ của nhà nhập khẩu và phân phối trên nhãn sản phẩm, cụ thể địa chỉ mới là: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Lý do: thành phố Hồ Chí Minh sát nhập 3 phường 6-7-8 thành phường Võ Thị Sáu.
Thực phẩm dinh dưỡng y học: Ensure Gold hương cà phê	Số 3011/2019/ĐKSP ngày 23/9/2019	- Thêm thông tin xuất xứ của sản phẩm, cụ thể: “Xuất xứ: Singapore” - Đổi địa chỉ của nhà nhập khẩu và phân phối trên nhãn sản phẩm, cụ thể địa chỉ mới là: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Lý do: thành phố Hồ Chí Minh sát nhập 3 phường 6-7-8 thành phường Võ Thị Sáu.
Thực phẩm dinh dưỡng y học: Ensure Gold hương lúa mạch	Số 3938/2019/ĐKSP ngày 30/10/2019	- Thêm thông tin xuất xứ của sản phẩm, cụ thể: “Xuất xứ: Singapore” - Đổi địa chỉ của nhà nhập khẩu và phân phối trên nhãn sản phẩm, cụ thể địa chỉ mới là: Công ty TNHH Dinh dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Lý do: thành phố Hồ Chí Minh sát nhập 3 phường 6-7-8 thành phường Võ Thị Sáu.

Theo đúng quy định tại điểm 4 điều 5 và điểm 4 điều 8 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Công ty xin thông báo về sự thay đổi trên nhãn như trên để Chi Cục và các cơ quan chức năng được biết. Tất cả các thông tin khác đều được giữ nguyên không đổi.

Mẫu nhãn mới được đính kèm thông báo này.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM VPĐD Abbott Laboratories GmbH.

Nguyễn Hồng Uy  
Giám đốc Đăng kí và Ngoại vụ







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**GIÀU VITAMIN D, CANXI VÀ PHOSPHO. TỶ LỆ CANXI/PHOSPHO THEO CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA HOA KỲ\* CÙNG VỚI PROTEIN CHẤT LƯỢNG CAO, GIÀU LYSIN HỖ TRỢ HẤP THU CANXI CHO XƯƠNG CHẮC KHỎE VÀ GIÚP PHÁT TRIỂN CHIỀU CAO CỦA TRẺ.**

**CHIỀU CAO THÔNG MINH**

**+20% CANXI\***

**DHA**

**HẤP THU**

Bổ sung DHA, Taurin, Cholin, sắt, kẽm, I-ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ dẫn truyền thần kinh.

Hệ chất xơ kép Synergy 1 với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**

Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ.

Abbott GROW GOLD 3+ với hệ dưỡng chất tiên tiến **G Power+** giàu đường chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3+ cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3+ (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 400 g bột có thể pha được khoảng 11 ly, mỗi ly 200 ml.



\* Food and Nutrition Board, Institute of Medicine. Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D. Washington DC: National Academy Press, 2011. \* So với công thức Abbott Grow Gold 3+ cũ



Abbott  
**GROW**  
GOLD



ƯỚC MUỐN CAO HƠN,  
THÔNG MINH HƠN



Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 400 g e

Thực phẩm  
bổ sung cho trẻ  
từ 3 đến 6 tuổi

3+

**THÀNH PHẦN:**

Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanxi phosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**\*CÁCH PHA CHUẨN:**

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3+ với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**

Bảo quản hộp chứa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢNH TRỌNG:**

Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng. Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3+ cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6+ cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

**Để pha một ly 200ml**



Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA  
Xuất xứ: Singapore  
Công bố bởi: VPDD Abbott Laboratories GmbH, Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội  
Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.



Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20036934  
TCCS: 11/ABBOTT/2019  
© 2021 Abbott

**PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN**

Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal 402	72
Chất đạm	g 17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g 7,59	1,37
Lysin	g 1,11	0,20
Tryptophan	g 0,232	0,042
Chất béo	g 7,10	1,28
DHA	mg 11,0	2,0
Chất bột đường	g 66,6	12,0
Inulin và FOS	g 0,80	0,14
Taurin	mg 27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>		
Vitamin A	IU 964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU 629	113
Vitamin E	IU 11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg 21,3	3,8
Vitamin C	mg 86,4	15,6
Acid Folic	mcg 96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg 0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg 0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg 0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg 1,33	0,24
Niacin	mg 6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg 2,40	0,43
Biotin	mcg 13,9	2,5
Cholin	mg 111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>		
Natri	mg 187	34
Kali	mg 800	144
Clô	mg 475	86
Canxi	mg 1050	189
Phot pho	mg 700	126
Magiê	mg 54,0	9,7
Sắt	mg 8,33	1,50
Kẽm	mg 5,00	0,90
Mangan	mg 0,75	0,14
Đồng	mg 0,56	0,10
I-ốt	mcg 40,0	7,2
Selen	mcg 16,7	3,0







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**GIÀU VITAMIN D, CANXI VÀ PHOSPHO. TỶ LỆ CANXI/PHOSPHO THEO CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA HOA KỲ\*** CÙNG VỚI PROTEIN CHẤT LƯỢNG CAO, GIÀU LYSIN HỖ TRỢ HẤP THU CANXI CHO XƯƠNG CHẮC KHỎE VÀ GIÚP PHÁT TRIỂN CHIỀU CAO CỦA TRẺ.

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

Bổ sung DHA, Taurin, Cholin, sắt, kẽm, i-ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ dẫn truyền thần kinh.

Hệ chất xơ kép Synergy 1 với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**

Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD 3\* với hệ dưỡng chất tiên tiến G Power+ giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**

Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**

Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3\* cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3\* (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 900 g bột có thể pha được khoảng 25 ly, mỗi ly 200 ml.



\* Food and Nutrition Board, Institute of Medicine. Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D. Washington DC: National Academy Press, 2011. \* Số viết công thức Abbott Grow Gold 3+ cũ



Abbott  
**GROW**  
GOLD



Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi

3+

**CHIỀU CAO THÔNG MINH +20% CANXI\* DHA HẤP THU**

Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 900 g e

ƯỚC MUỐN CAO HƠN,  
THÔNG MINH HƠN

**THÀNH PHẦN:**

Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricalxi phosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetal, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetal, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**\*CÁCH PHA CHUẨN:**

Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3\* với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**

Bảo quản hộp chứa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢNH BÁO:**

Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3\* cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6\* cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.

Để pha một ly 200 ml



Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA

Xuất xứ: Singapore

Công bố bởi: VPPĐ Abbott Laboratories GmbH, Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Định Dương 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.



Y481 20036977  
TCCS: 11/ABBOTT/2019  
© 2021 Abbott

PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN			
	Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>			
Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg	2,40	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>			
Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clơ	mg	475	86
Canxi	mg	1050	189
Phot pho	mg	700	126
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I-ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	16,7	3,0







ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

**1**  
Giàu vitamin D, Canxi và Phot pho. Tỷ lệ Canxi/Phot pho theo các khuyến nghị của Hoa Kỳ\* cùng với Protein chất lượng cao, giàu Lysin hỗ trợ hấp thu Canxi cho xương chắc khỏe và giúp phát triển chiều cao của trẻ.

**CHIEU CAO THÔNG MINH HẤP THU**  
**+20% CANXI\* DHA**

**2**  
Bổ sung DHA, Taurin, Cholin, sắt, kẽm, i ốt và đồng, giúp phát triển tốt não bộ và thị giác. Tryptophan giúp hỗ trợ dẫn truyền thần kinh.

**3**  
Hệ chất xơ kép Synergy 1 với Inulin và FOS giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**CÔNG THỨC DINH DƯỠNG ĐƯỢC THIẾT KẾ KHOA HỌC CHO TRẺ TỪ 3 ĐẾN 6 TUỔI**  
Bước sang lứa tuổi mầm non, bé cần được cung cấp đầy đủ dinh dưỡng để đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh về thể chất và trí tuệ. Abbott GROW GOLD 3+ với hệ dưỡng chất tiên tiến **G Power+** giàu dưỡng chất và protein chất lượng cao, đủ 9 acid amin thiết yếu, giúp bé từ 3 tuổi trở lên phát triển tốt về thể chất và trí tuệ.

**CÔNG DỤNG:**  
Bổ sung dưỡng chất cho chế độ ăn hàng ngày, giúp trẻ phát triển tốt chiều cao, não bộ, hỗ trợ tăng cường hấp thu canxi và magiê.

**HƯỚNG DẪN CÁCH PHA VÀ SỬ DỤNG:**  
Rửa sạch tay trước khi pha. Để có 200 ml Abbott GROW GOLD 3+ cho 175 ml nước chín để nguội vào ly (khoảng 37°C), từ từ cho vào ly 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột Abbott GROW GOLD 3+ (muỗng có sẵn trong hộp), khuấy cho tan đều. Uống ngay sau khi pha. Nếu không uống ngay, nên đậy kín cho vào tủ lạnh và dùng trong vòng 24 giờ. Khi pha đúng theo hướng dẫn, hộp 1,7 kg bột có thể pha được khoảng 47 ly, mỗi ly 200 ml.

\* Food and Nutrition Board, Institute of Medicine. Dietary Reference Intakes for Calcium and vitamin D. Washington DC: National Academy Press, 2011.  
\* So với công thức Abbott Grow Gold 3+ cũ



**CHIEU CAO THÔNG MINH HẤP THU**  
**+20% CANXI\* DHA**

Hương Vani  
Khối lượng tịnh  
Net 1,7 kg e



Abbott  
**GROW**  
GOLD



Thực phẩm bổ sung cho trẻ từ 3 đến 6 tuổi **3+**

ƯỚC MUỐN CAO HƠN, THÔNG MINH HƠN

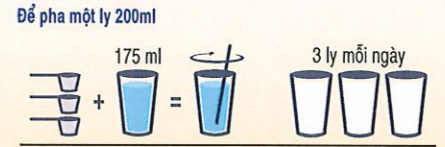
**THÀNH PHẦN:**  
Sữa tách kem, lactose, sữa nguyên kem bổ sung lecithin, sucrose, mật bắp, KHOÁNG CHẤT (tricanxi phosphat, sắt sulfat, kẽm sulfat, đồng sulfat, mangan sulfat, natri selenat), hỗn hợp inulin và fructo-oligosaccharid (FOS), hương vani tổng hợp, VITAMIN (natri ascorbat, cholin bitartrat, vitamin E acetat, niacinamid, vitamin D<sub>3</sub>, vitamin A acetat, canxi pantothenat, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, acid folic, vitamin K<sub>1</sub>, d-biotin, cyanocobalamin), dầu cá tinh chế (nguồn cung cấp DHA), taurin.

**\* CÁCH PHA CHUẨN:**  
Pha 180 g bột Abbott GROW GOLD 3+ với 875 ml nước để được 1 lít hoặc 3 muỗng gạt ngang (36 g) bột với 175 ml nước để được 1 ly 200 ml.

**BẢO QUẢN:**  
Bảo quản hộp chứa sử dụng ở nhiệt độ phòng. Hộp đã mở phải được đậy kín và bảo quản ở nơi khô mát, nhưng không cho vào tủ lạnh, và phải được dùng trong 3 tuần.

**CẢNH TRỌNG:**  
Không được dùng lò vi sóng để pha hay hâm nóng vì có thể gây bỏng.

Tiếp theo Abbott GROW GOLD 3+ cho trẻ từ 3 tuổi trở lên là công thức Abbott GROW GOLD 6+ cho trẻ trong độ tuổi đến trường từ 6 tuổi trở lên.



Sản xuất tại: Abbott Manufacturing Singapore Private Limited  
26 Tuas South Avenue 10, Singapore 637437  
A subsidiary of Abbott Laboratories, North Chicago, IL 60064, USA  
Xuất xứ: Singapore  
Công bố bởi: VPDD Abbott Laboratories GmbH, Tầng 7-8, tháp A, toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

**3A** Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam), Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm tra ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ở đáy hộp.

**1900.1518**  
Y481 20036968  
TCCS: 11/ABBOTT/2019  
© 2021 Abbott

	PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN		
	Đơn vị	100 g bột	100 ml pha chuẩn*
Năng lượng	kcal	402	72
Chất đạm	g	17,50	3,15
9 acid amin thiết yếu	g	7,59	1,37
Lysin	g	1,11	0,20
Tryptophan	g	0,232	0,042
Chất béo	g	7,10	1,28
DHA	mg	11,0	2,0
Chất bột đường	g	66,6	12,0
Inulin và FOS	g	0,80	0,14
Taurin	mg	27,8	5,0
<b>VITAMIN</b>			
Vitamin A	IU	964	174
Vitamin D <sub>3</sub>	IU	629	113
Vitamin E	IU	11,1	2,0
Vitamin K <sub>1</sub>	mcg	21,3	3,8
Vitamin C	mg	86,4	15,6
Acid Folic	mcg	96	17
Vitamin B <sub>1</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>2</sub>	mg	0,75	0,14
Vitamin B <sub>6</sub>	mg	0,84	0,15
Vitamin B <sub>12</sub>	mcg	1,33	0,24
Niacin	mg	6,67	1,20
Acid Pantothenic	mg	2,40	0,43
Biotin	mcg	13,9	2,5
Cholin	mg	111,0	20,0
<b>KHOÁNG CHẤT</b>			
Natri	mg	187	34
Kali	mg	800	144
Clo	mg	475	86
Canxi	mg	1050	189
Phot pho	mg	700	126
Magiê	mg	54,0	9,7
Sắt	mg	8,33	1,50
Kẽm	mg	5,00	0,90
Mangan	mg	0,75	0,14
Đồng	mg	0,56	0,10
I ốt	mcg	40,0	7,2
Selen	mcg	16,7	3,0

